TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 303/2020/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 08 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 302/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị A, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ 1, khu 10, phường X, thành phố H, tỉnh Q;

- Bị đơn: Anh Đỗ Tất B, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Tổ 1, khu 10, phường X, thành phố H, tỉnh Q;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Tất B;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Tất B cùng thống nhất thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Chị Phạm Thị A trực tiếp nuôi dưỡng , chăm sóc, giáo dục con chung Đỗ Thúy Cát T, sinh ngày 03/4/2013 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Tất B cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)/tháng

kể từ tháng 7/2020 đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh B quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Tất B tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Phạm Thị A và anh Đỗ Tất B không vay nợ chung của tổ chức hay cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị A tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002297 ngày 22/4/2020 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị Phạm Thị A 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đỗ Tất B phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh Q;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố H;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương